

Số: 59/BC-THCDS

Long Biên, ngày 30 tháng 9 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**Kết quả thực hiện mô hình trường học chuyển đổi số**  
**Tháng 9/2025**

**I. Tình hình chung nhà trường**

- Tổng số HS: 1212

Số lớp: 31

- Tổng số CBGVNV: 64

BGH: 3

Giáo viên: 49

Nhân viên: 12

- Số liệu về thiết bị CNTT

| TT  | Thiết bị             | Phục vụ quản lý  | Phục vụ giảng dạy (GV) | Phục vụ học tập (HS) |
|-----|----------------------|--|------------------------|----------------------|
| 1.  | Máy tính/laptop      | 13 máy tính<br>4 laptop  | 43                     | 142                  |
| 2.  | Máy chiếu projector  | 1  | 25                     | 0                    |
| 3.  | Máy chiếu đa vật thể | 0  | 25                     | 0                    |
| 4.  | Hệ thống âm thanh    | 01 bộ amply +<br>mixer + mic;<br>02 loa thùng;<br>04 loa phóng<br>thanh. | 36                     | 0                    |
| 5.  | Máy in               | 7  | 6                      | 0                    |
| 6.  | Bảng tương tác       | 0  | 4                      | 0                    |
| 7.  | Tai nghe             | 0  | 0                      | 36                   |
| 8.  | Tivi                 | 4  | 12                     | 1                    |
| 9.  | Máy Photocopy        | 1  | 0                      | 0                    |
| 10. | Đầu ghi/Camera       | 4 đầu ghi<br>65 camera   | 8 webcam               | 0                    |
| 11. | WAN/Wifi/Switch      | 2 WAN<br>8 wifi  | 23 wifi                | 0                    |

**II. Kết quả thực hiện**

**1. Công tác chỉ đạo và môi trường chính sách (Tiêu chuẩn 1)**

**1.1. Hoàn thiện Văn bản và Kế hoạch:**

Nhà trường đã xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai, vận hành, khai thác mô hình trường học chuyển đổi số năm học 2025-2026 (Số 58/KH-THTBB ngày 05/09/2025)



Đã ban hành Quyết định kiện toàn Ban chỉ đạo điều hành mô hình (số 96/QĐ-THTBB ngày 05/09/2025) và Ban chỉ đạo điều hành Website (Số 98/QĐ-THTBB ngày 05/09/2025); Ban biên tập Cổng thông tin điện tử (Số 97/QĐ-THTBB ngày 05/09/2025)

Hệ thống văn bản, hồ sơ quản lý mô hình đã được xây dựng, bao gồm: Quyết định ban hành nội quy các phòng học, Nội quy các phòng, Quy trình sử dụng và khai thác từng phòng, Quy trình sử dụng và khai thác từng loại thiết bị CNTT.

Đã ban hành các quy định, quy chế quản lý, vận hành và cung cấp, cập nhật thông tin trên Cổng TTĐT của trường.

**1.2. Duy trì, bảo trì, khai thác cơ sở hạ tầng, trang thiết bị đã được lắp đặt:**

- Giáo viên sử dụng 100% các thiết bị CNTT trong dạy học.
- Nhân viên bảo vệ khai thác hệ thống camera qua màn hình tại cổng bảo vệ 24/7. Trong tháng không xảy ra hiện tượng bất thường.
- Khắc phục kịp thời trong quá trình khai thác thiết bị CNTT của GV.
- Đã tiến hành tu sửa, bảo dưỡng trang thiết bị CNTT trong tháng 8, 9.
- Đã lập sổ theo dõi trang thiết bị từng phòng (Ứng dụng trên Google Drive) theo đúng tiến độ (trước 21/9).
- Đã xây dựng cơ chế đánh giá - gắn kết quả ứng dụng CNTT của cá nhân, tập thể với thi đua khen thưởng, đánh giá tháng, năm (trước 21/9).

**1.3. Kỹ năng vận hành các thiết bị CNTT của CB, GV, NV:**

- Giáo viên sử dụng tốt thiết bị CNTT vào dạy học.
- Thực hiện 106 tiết dạy sử dụng bảng tương tác thông minh. Giáo viên sử dụng thành thạo các thiết bị máy móc; thiết kế bài giảng phù hợp với nội dung tiết học.
- Tiếp tục vận hành hệ thống thiết bị CNTT nhà trường, hệ thống trang web cổng TTĐT, quản lý các trang mạng xã hội – fanpage có hiệu quả.

**1.4. Các điều kiện đảm bảo khác**

- Tiếp tục thực hiện dựa theo bộ Chỉ số đánh giá theo Quyết định 4725/ĐĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

- Có hồ sơ đề xuất sửa chữa, thay thế bao gồm bảo trì, bảo dưỡng máy tính của các phòng chức năng và các lớp học. Có biên bản sửa chữa đầy đủ, rà soát thường xuyên, viết sổ nhật ký sửa chữa máy móc hàng ngày, báo cáo hàng tháng.

## 2. Triển khai ứng dụng mô hình (Tiêu chuẩn 2)

### 2.1. Chuyển đổi số trong Quản trị và Giảng dạy:

#### 2.1.1. Ứng dụng CNTT trong công tác quản lý điều hành

- Các phần mềm quản lý như cơ sở dữ liệu, phần mềm dành cho kế toán được sử dụng thường xuyên, cập nhật thông tin đúng tiến độ.
- Thường xuyên tổ chức kiểm tra đánh giá đúng kế hoạch.
- 100% CBGVNV sử dụng email, mọi công tác quản lý, chỉ đạo điều hành đều sử dụng qua email đến các giáo viên, bộ phận.

#### 2.1.2. Ứng dụng CNTT trong giảng dạy và học tập

##### a) Tổng hợp các tiết dạy sử dụng CNTT:

| Lớp         | Máy tính    | Máy chiếu   | Camera đa vật thể | Âm thanh    | Bảng tương tác | Đàn        | Bảo trì   |
|-------------|-------------|-------------|-------------------|-------------|----------------|------------|-----------|
| Khối 1      | 504         | 504         | 504               | 504         | 0              | 0          | 0         |
| Khối 2      | 498         | 498         | 125               | 498         | 6              | 0          | 0         |
| Khối 3      | 414         | 414         | 50                | 414         | 2              | 0          | 0         |
| Khối 4      | 306         | 306         | 155               | 306         | 4              | 0          | 0         |
| Khối 5      | 472         | 472         | 100               | 446         | 14             | 0          | 0         |
| Chuyên      | 283         | 283         | 0                 | 207         | 80             | 125        | 16        |
| <b>Tổng</b> | <b>2477</b> | <b>2477</b> | <b>934</b>        | <b>2375</b> | <b>106</b>     | <b>125</b> | <b>16</b> |

- Giáo viên đã ứng dụng các phần mềm như: Word, Excel, Powerpoint, cắt ghép video, âm thanh trong việc giảng dạy; một số giáo viên ứng dụng các phần mềm nâng cao như ActivInspire, Violet, iSpring. Ngoài ra còn một số giáo viên sử dụng các phần mềm khác như Canva, Padlet, Google Docs, Sheets. Sử dụng các công cụ AI như: ChatGPT, Gemini, Copilot, .... để tra cứu thông tin, hỗ trợ thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn.

- Giáo viên biết sử dụng máy tính, máy chiếu: 46/46 giáo viên đạt tỉ lệ: 100%. GV biết sử dụng bảng TTTM ở mức nâng cao: 18/46 giáo viên đạt tỉ lệ 39%.

##### b) Giáo án điện tử, Kho học liệu điện tử

- Bài giảng điện tử trong kho học liệu được lưu trữ trong máy tính giáo viên cập nhật đầy đủ các tuần, đủ số tiết, phân môn rõ ràng, nội dung chất lượng.

- Kho học liệu công nghệ nội bộ đầy đủ, Giáo viên tự đăng cập nhật sau khi soạn bài giảng mới. Nhân viên CNTT đăng các bài giảng của giáo viên trong công nghệ lên công lớp 1 sau khi các bài giảng được duyệt.

- *Danh sách BGĐT tháng 9 năm 2025.*

| Chuyên mục  | Số lượng |
|-------------|----------|
| BGĐT Khối 1 | 51       |
| BGĐT Khối 2 | 25       |
| BGĐT Khối 3 | 39       |

|                  |            |
|------------------|------------|
| BGĐT Khối 4      | 19         |
| BGĐT Khối 5      | 21         |
| BGĐT Âm nhạc     | 18         |
| BGĐT Tiếng Anh   | 11         |
| BGĐT Tin học     | 6          |
| <b>Tổng cộng</b> | <b>190</b> |

## **2.2. Công thông tin điện tử**

### **2.2.1. Hoạt động trang thông tin điện tử:**

- **Lượt truy cập tháng: 36659**
- **Tin tức sự kiện hoạt động tháng 9:**

- + Tin bài viết: 6
- + Văn bản: 49
- + Bài giảng điện tử: 190

### **2.2.2. Trang thông tin điều hành nội bộ**

100% giáo viên tự cập nhật BGĐT mới lên kho học liệu theo tuần, cập nhật lịch báo giảng và kế hoạch dạy học cũng như biên bản sinh hoạt chuyên môn lên đúng thư mục, đầy đủ nội dung, chi tiết.

## **2.3. Cơ sở hạ tầng**

Hệ thống camera thường xuyên được bảo trì sửa chữa. 04 đầu thu + 65 camera hoạt động tốt.

Hệ thống mạng phục vụ nhà trường: hệ thống mạng LAN, Internet hoạt động ổn định, mạng Wifi hoạt động chưa ổn định.

## **III. Đánh giá chung**

- Thực hiện mô hình trường học chuyên đổi số đúng kế hoạch, đảm bảo tiến độ, đúng mô hình.

- Hỗ trợ GV khai thác, ứng dụng CNTT trong dạy học. nghiên cứu sử dụng phần mềm mới hỗ trợ cho việc dạy học. Khắc phục sự cố các thiết bị lỗi, đường truyền mạng lỗi, bảo trì thiết bị.

- Kiểm tra, rà soát thông tin trong các ứng dụng hiện có như CSDL, QLTS, ĐGCBCVC.

- Duy trì việc viết và đưa tin bài, trong tháng số liệu tin bài có chất lượng, khá đa dạng.

- Thực hiện các phương án khắc phục các vấn đề còn tồn đọng trong tháng tới.

## **IV. Kế hoạch tháng 10/2025:**

- Tiếp tục tổ chức Kiểm tra đánh giá kết quả triển khai thực hiện mô hình THCDs hàng tháng và công khai kết quả trên website.

- Tiếp tục chịu trách nhiệm biên tập và duyệt tin bài (ít nhất mỗi tuần 1 tin

bài) và cập nhật đầy đủ các nội dung chuyên mục trên Cổng TTĐT.

- Duy trì và đảm bảo vận hành và khai thác hiệu quả các thiết bị CNTT theo đúng quy trình và định kỳ bảo trì.

- Hoàn thiện Sổ sách, hồ sơ theo dõi việc sử dụng, khai thác, bảo trì các thiết bị CNTT.

- Quản lý, giám sát, tổng hợp nhật kí sử dụng thiết bị.

- Kết hợp với bên cung cấp xử lí các thiết bị lỗi kịp thời.

Nơi nhận:

- BGH để b/c;
- Lưu VP;

The stamp is circular with a red border. The text inside the stamp, from top to bottom, reads: "PHƯỜNG LONG BIỆU", "TRƯỜNG", "TIỂU HỌC", and "THẠCH BÀN B". The signature is written in blue ink over the stamp. To the right of the stamp, the text "HIỆU TRƯỞNG" is printed in bold black letters. Below the signature, the name "Phạm Thị Tuyền" is printed in bold black letters, preceded by a small red star.

**HIỆU TRƯỞNG**  
Phạm Thị Tuyền

A partial red circular stamp is visible on the right edge of the page. The visible text includes "PHƯỜNG LONG BIỆU", "TRƯỜNG", "TIỂU HỌC", and "THẠCH BÀN B".